

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

Bản án số: 145/2026/HS-PT

Ngày: 21 - 5 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Quý Chi

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Hồng Luyến

Bà Phan Thị Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 104/2026/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026, do có kháng cáo của bị cáo Trần Quang T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2026/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2026/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Trần Quang T – sinh năm 1993, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Khu E, thị trấn T, huyện T (sau đổi thành: ấp T, xã T), tỉnh Đồng Nai, nay là: phường T, thành phố Đ; Số căn cước công dân: 075093009393; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang T1 và bà Lâm Thị H; không có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Trần Quang T1, sinh năm 1957 (không xác định được nơi sinh sống hiện nay) và bà Lâm Thị H, sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai. (bà H có mặt)

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Quan Quốc V – Luật sư Văn phòng L thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đ. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang T là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Khoảng 18h30 ngày 27/5/2024, khi T đang ngồi chơi ở sân nhà mình tại khu E thị trấn T, huyện T (nay là Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai) thì thấy anh Võ Ngọc S đang đi trên đường phía trước nhà, nghĩ anh S là người trước đó có tham gia cùng với người khác đánh mình nên T cầm dao thái lan đuổi theo anh S, anh S bỏ chạy được khoảng 100m thì bị vấp ngã nên bị T đuổi kịp, T dùng dao thái lan đâm hướng từ trên xuống dưới vào người anh S, theo phản xạ anh S đưa tay lên đỡ thì bị dao đâm vào bắp tay trái.

Hậu quả: Võ Ngọc S bị thương tích ở tay trái phải điều trị tại bệnh viện Đ từ ngày 27/5/2024 đến ngày 06/6/2024 thì xuất viện. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0918/KLTTCT-TTPYĐN ngày 09/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Ngọc S, sinh năm 1990 tại thời điểm giám định là 47%. Vật gây thương tích: Thương tích cánh tay trái do vật sắc hoặc vật sắc nhọn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 8067/KLGD ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H - Bộ Y kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và hiện nay đối với đối tượng Trần Quang T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nguyên nhân gây nên bệnh tâm thần của đối tượng Trần Quang T do bệnh lý nội sinh. Đối tượng không cần điều trị bắt buộc. Lịch sử bản thân Trần Quang T sử dụng ma túy dạng đá từ năm 2009 điều trị tại Bệnh viện T2 năm 2021 với chẩn đoán rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác.

*Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2026/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 04 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/01/2026, người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lâm Thị H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án vì cho rằng bị cáo không có hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lâm Thị H thay đổi kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đối với bị cáo nhưng mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo hiện nay có tình trạng sức khỏe không tốt; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo đã bỏ đi nhiều năm, mẹ bị cáo bán bánh mì để mưu sinh ; bị cáo bị bệnh tâm thần lại đang mắc nhiều bệnh lý trong sinh hoạt hàng ngày phải nhờ vào sự hỗ trợ của người thân.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lâm Thị H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2026/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Quang T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu được xem công khai tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lâm Thị H được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bà Lâm Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù, không có người trực tiếp chứng kiến toàn bộ diễn biến sự việc nhưng xét thấy lời khai của những người làm chứng nêu trên là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, với diễn biến khách quan của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được như: Biên bản kiểm tra, xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với anh Võ Ngọc S. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho anh S với tỷ lệ tổn thương cơ thể 47% nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 8067/KLGĐ ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H thì bị cáo chỉ bị “hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”, không thuộc trường hợp mất hoàn toàn khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có tình tiết bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để xử phạt bị cáo mức hình phạt 04 năm tù là phù hợp.

[3] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nhưng qua xét xử tại phiên tòa thấy rằng tình trạng sức khỏe tâm thần của bị cáo không tốt, mọi sinh hoạt đều cần sự hỗ trợ của người thân. Để thể hiện tính khoan hồng mà vẫn đảm bảo tính răn đe của pháp luật Hội đồng xét xử vẫn xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được về nhà điều trị nhằm ổn định sức khỏe, bớt tạo thêm gánh nặng cho gia đình và xã hội. Do đó, kháng cáo của bà H được chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai được chấp nhận một phần; quan điểm của người bào chữa của bị cáo tại phiên tòa được chấp nhận;

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lâm Thị H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo là bà Lâm Thị H; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2026/HS-ST ngày 09/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai về phần hình phạt.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đồng Nai;
- PV 06 CA thành phố Đồng Nai;
- TAND khu vực 8 – Đồng Nai;
- VKSND khu vực 8 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 8 – Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Quý Chi**

